

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2015, NHIỆM VỤ NĂM 2016



I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2015 đạt nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định; tăng trưởng GDP đạt 6,68%, mức cao nhất trong 8 năm qua, vượt mục tiêu đề ra. Các lĩnh vực y tế, văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội và phúc lợi xã hội được bảo đảm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Công tác bảo đảm an toàn giao thông được tăng cường. Công tác hội nhập quốc tế đạt kết quả quan trọng. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong nước vẫn còn nhiều khó khăn làm ảnh hưởng lớn tới việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động.

1. Tình hình việc làm của công nhân, lao động chưa có nhiều chuyển biến. Năm 2015, cả nước có hơn 94 ngàn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và hơn 21 ngàn doanh nghiệp hoạt động trở lại, góp phần giải quyết việc làm cho hơn 1,47 triệu lao động, tăng 34,9% so với năm 2014; nhưng có tới trên 9.400 doanh nghiệp phá sản, trên 71 ngàn doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng 22,4% so với cùng kỳ năm trước¹; số lao động đăng ký thất nghiệp là 452.533 người, trong đó có 444.954 người đã có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, tăng khoảng 3.000 người so với năm 2014².

2. Mức lương tối thiểu vùng của người lao động được điều chỉnh theo qui định của Chính phủ³, tăng thực tế khoảng 11,2% so với năm 2014, mới chỉ đáp ứng được 78-83% mức sống tối thiểu, trong khi mức thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động hầu như không tăng, nhiều doanh nghiệp thực hiện trả lương mới chỉ tương đương với mức lương tối thiểu vùng hoặc điều chỉnh tăng lương theo quy định nhưng lại cắt giảm một số khoản phụ cấp khác⁴; có hàng trăm doanh nghiệp nợ lương người lao động với số tiền hơn 638 tỷ đồng. Ở khu vực hành chính, sự nghiệp, tiền lương cơ sở sau hơn 3 năm vẫn chưa được điều chỉnh; năm 2015, Chính phủ chỉ tăng tiền lương bằng 8% lương cho cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương từ 2,34 trở xuống⁵.

¹ Theo số liệu Tổng cục Thống kê

² Theo Báo cáo của Ban Chính sách KTXH và TĐKT.

³ Nghị định 103/2014/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động.

⁴ Theo Báo cáo của Viện CNCĐ: Có 8,3% người lao động khi tăng lương thì bị cắt giảm các khoản phụ cấp.

⁵ Nghị định 17/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định tiền lương tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang có hệ số lương từ 2,34 trở xuống

3. Tình trạng doanh nghiệp nợ đọng, trốn đóng, chiếm dụng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế vẫn diễn biến phức tạp, tổng số nợ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 11.277 tỉ đồng, tương đương với mức nợ cùng thời điểm năm 2014, vì vậy, hàng trăm ngàn lao động chưa được thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động⁶...

4. Tình hình nhà ở cho người lao động: Việc xây dựng và phát triển nhà ở cho công nhân, lao động có chuyển biến rất chậm và còn nhiều bất cập, mới đáp ứng nhu cầu chỗ ở cho khoảng 20% lao động các khu công nghiệp, hơn 80% công nhân, lao động trong các khu công nghiệp vẫn đang phải thuê nhà trọ và sống trong điều kiện không đảm bảo yêu cầu tối thiểu, thiếu nhà trẻ, nhà mẫu giáo, trường học, khu vui chơi giải trí⁷...

5. Tai nạn lao động vẫn còn xảy ra nhiều, làm hàng ngàn người lao động bị nạn. Trong đó, số vụ tai nạn lao động chết người là 513 vụ, số người chết là 531 người⁸, giảm 79 vụ và 99 người so với năm 2014. Tai nạn lao động xảy ra nhiều ở các lĩnh vực khai thác sản xuất vật liệu xây dựng, thi công lắp đặt máy thiết bị, cháy nổ; xảy ra nhiều ở các địa phương Hà Tĩnh, Bình Dương, Hải Dương, Quảng Ninh, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội. Nguyên nhân tai nạn lao động chủ yếu là do người sử dụng lao động không xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn, thiết bị lạc hậu, không huấn luyện cho người lao động; người lao động vi phạm quy trình, nội quy an toàn lao động, không sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân⁹... Việc ngộ độc thực phẩm ở bếp ăn tập thể tại các doanh nghiệp diễn biến đáng lo ngại, đã xảy 150 vụ làm hàng ngàn công nhân, lao động bị ngộ độc thực phẩm.

6. Tình hình tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc tập thể và đình công gia tăng, diễn biến phức tạp. Năm 2015, trên địa bàn cả nước đã xảy ra 368 cuộc tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc tập thể và đình công, tăng 65 cuộc so với năm 2014. Nguyên nhân chủ yếu là do người sử dụng lao động vi phạm các quy định pháp luật như nợ lương, chậm trả lương, không điều chỉnh tăng lương cho người lao động, không tổ chức đối thoại định kỳ năm bắt diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng người lao động; việc nợ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; chủ sở hữu doanh nghiệp không trả lương người lao động trong thời gian chuyển đổi...; về phía người lao động do sức ép về việc làm, thu nhập chấp nhận làm việc trong môi trường không đảm bảo, thời gian làm việc căng thẳng, thu nhập thấp, quản lý hà khắc dễ bị kích động, bức xúc. Đáng chú ý, từ ngày 26 tháng 3 đến ngày 01 tháng 4, có khoảng 170 ngàn công nhân, lao động thuộc 47 doanh nghiệp tại 4 địa phương¹⁰ đã ngừng việc để thể hiện quan điểm không đồng tình với Điều 60 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. Tổng Liên đoàn và các cấp Công đoàn đã kịp

⁶ Theo BHXH Việt Nam: Số nợ tính tới tháng 10 năm 2015 là 11.277 tỉ đồng, trong đó nợ BHYT: 2.738 tỉ đồng, nợ BHXH: 8.001 tỉ đồng; cùng thời điểm năm 2014, tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN là 11.115 tỷ đồng.

⁷ Theo Viện nghiên cứu Đô thị và Phát triển hạ tầng.

⁸ Một số vụ nghiêm trọng như: Sập giàn giáo công trường Formosa tại Khu kinh tế Vũng Áng làm 13 người chết và 28 người bị thương; sập giàn giáo tại Toà nhà văn phòng Nam Sài Gòn làm 3 người chết tại chỗ, 4 người bị thương; Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 5, Thành phố Hồ Chí Minh do bị điện giật làm 3 người chết, 4 người bị thương; Công ty CP Thương mại và Du lịch Quốc tế Thiên Trường, tỉnh Lạng Sơn do bị ngã cao làm 3 người chết.

⁹ Nguyên nhân chủ yếu để xảy ra tai nạn lao động chết người: Do người sử dụng lao động chiếm 56,6%; do người lao động chiếm 17,1%; 26,3% xảy ra do các nguyên nhân khác nhau.

¹⁰ TP Hồ Chí Minh, Long An, Tiền Giang, Tây Ninh.

thời tiếp cận cơ sở, doanh nghiệp, phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, giải thích để người lao động yên tâm, ổn định sản xuất, không để ngừng việc kéo dài, lan rộng. Trên cơ sở đề xuất của Tổng Liên đoàn, Chính phủ đã kịp thời ghi nhận và kiến nghị Quốc hội xem xét và tại kỳ họp thứ 9 (Quốc hội khoá XIII) đã ban hành Nghị quyết cho phép người lao động được quyền lựa chọn tiếp tục thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội một lần hoặc bảo lưu để hưởng chế độ hưu trí.

7. Tâm tư nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động phần khởi trước thành công Đại hội đảng bộ các cấp, tin tưởng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII sẽ có những quyết sách đúng đắn để lãnh đạo đất nước tiếp tục phát triển, đồng thời có những biện pháp thích hợp để bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ. Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, đoàn viên, người lao động lo lắng về tình hình cháy nổ, tai nạn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, hàng giả, dịch bệnh còn xảy ra ở nhiều nơi, đặc biệt là trước thách thức khi Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng vào các quan hệ quốc tế, nhất là Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

1. Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động

Hoạt động tham gia xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến người lao động được Tổng Liên đoàn và các cấp Công đoàn tích cực thực hiện. Thông qua diễn đàn Quốc hội và Hội đồng tiền lương quốc gia đã thể hiện được nguyện vọng, mong muốn của đoàn viên, người lao động trong việc ổn định việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Tổng Liên đoàn đã có 92 văn bản tham gia góp ý kiến vào các dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư¹¹. Nhiều ý kiến tham gia của Công đoàn đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, như chính sách đối với lao động nữ; chế tài xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công đoàn.

Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể” được các cấp Công đoàn quan tâm thực hiện đạt kết quả quan trọng, góp phần cụ thể hóa quy định của Bộ luật Lao động với các điều khoản có lợi hơn cho người lao động, phù hợp với khả năng, điều kiện của doanh nghiệp được người sử dụng lao động đồng tình ủng hộ. Việc thực hiện quyền đại diện, chăm lo, bảo vệ của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là ở các khu công nghiệp, khu chế xuất được quan tâm hơn; cùng với sự chỉ đạo điểm của Tổng Liên đoàn, một số địa phương như Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa đã chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đại diện tập thể người lao động thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn; hoàn thành giai đoạn 1 xây dựng thư viện thỏa ước lao động tập thể của công đoàn Việt Nam, giúp các cấp công đoàn lưu trữ, khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu về thỏa ước lao động tập thể. Đến nay, các cấp công đoàn đã ký kết được 25.396 bản thỏa ước lao động tập thể, tăng 4,7% so với năm 2014; trong đó,

¹¹ Trong đó, tham gia ý kiến vào các dự thảo Luật 05 văn bản; Tương tự, Nghị định 24; Quyết định 07; Thông tư hướng dẫn 22; Chỉ thị 01; Kế hoạch 10; Bộ quy tắc ứng xử 02; Quy định 01; Thông báo 01; Báo cáo 07; Chương trình 03; Bộ Luật 02; Công văn 01; Đề án 03; Quy chế 01; Hướng dẫn 01.

thỏa ước lao động tập thể đạt loại A chiếm 34,98%, loại B chiếm 26,34%, loại C chiếm 13,31%, loại D chiếm 7,04%.

Các cấp công đoàn đã tích cực tham gia xây dựng và thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; chú trọng hơn đến việc nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định¹² góp phần phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức. Năm 2015, có 98,2% các cơ quan, đơn vị đã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức (tăng 0,7% so với cùng kỳ năm 2014); có 98,2% doanh nghiệp nhà nước và 48,5% doanh nghiệp tư nhân và 45,1% doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức Công đoàn tổ chức hội nghị người lao động (tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2014).

Thực hiện quy định về đối thoại tại doanh nghiệp theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, Tổng Liên đoàn và Công đoàn các tỉnh, ngành đã ban hành nghị quyết, chủ động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật về đối thoại tại doanh nghiệp; số doanh nghiệp thực hiện đối thoại ngày càng tăng, nội dung, hình thức đối thoại đã thực chất và hiệu quả hơn. Thông qua việc đối thoại nhiều khó khăn, bức xúc của Công nhân lao động được giải quyết kịp thời¹³. Năm 2015, các doanh nghiệp đã tổ chức 15.220 cuộc đối thoại định kỳ, và 1.457 cuộc đối thoại đột xuất tại nơi làm việc với người lao động (tăng 7.277 cuộc đối thoại so với năm 2014).

Công đoàn tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong việc cùng với các cấp, các ngành thực hiện Kết luận của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Nhiều nơi, đã chủ động tuyên truyền để người lao động hiểu, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, hăng hái phát huy sáng kiến, sáng tạo, thi đua lao động sản xuất; cử cán bộ bám sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, thông tin kịp thời diễn biến phát sinh ở cơ sở, tích cực phối hợp với người sử dụng lao động, cơ quan nhà nước có thẩm quyền ổn định tư tưởng, giải quyết kiến nghị, bức xúc trong công nhân, lao động, nhất là ở những doanh nghiệp gặp khó khăn, chủ bỏ trốn, doanh nghiệp phá sản, giải thể, ngừng hoạt động... Chương trình phối hợp giám sát thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trong các loại hình doanh nghiệp¹⁴ tiếp tục đạt nhiều kết quả, đã có tác động tích cực đến cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước ở các địa phương trong việc thực hiện pháp luật bảo hiểm xã hội, pháp luật lao động, Luật Công đoàn. Tổng Liên đoàn và Công đoàn các ngành, địa phương đã tổ chức một số hội nghị bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động tại tòa án; chia sẻ kinh nghiệm, thủ tục pháp lý và quy trình tố tụng đối với các vụ án về tranh chấp

¹² Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

¹³ Hiện nay, cả nước 8 DN và 4 KCN xây dựng 12 nhà trẻ, trường mầm non cho con CNLĐ (Bình Dương, Thanh Hóa, Hải Dương, TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Vĩnh Phúc); LĐLĐ Hà Nội phát báo miễn phí cho CNLĐ các KCN.

¹⁴ Chương trình phối hợp số 937/CTPH-TLĐ-MTTW-BLĐTBXH-BHXH-TTTP ngày 07/7/2014 giữa Tổng Liên đoàn với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Thanh tra Chính phủ và Bảo hiểm xã hội Việt Nam về giám sát thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trong các loại hình doanh nghiệp. Năm 2015, theo kế hoạch đã tổ chức giám sát tại 6 tỉnh, gồm: Hà Nam, Nam Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Đồng Tháp, An Giang.

lao động; Báo Lao động phối hợp với Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thành công buổi truyền hình trực tiếp ngày hội tư vấn và giải đáp pháp luật cho công nhân, lao động tại tỉnh Bình Dương; tổ chức tôn vinh 49 “Doanh nghiệp vì người lao động”. Năm 2015, Công đoàn đã tham gia tư vấn pháp luật về các lĩnh vực liên quan cho 84.971 đoàn viên, người lao động; đại diện, bảo vệ người lao động tại tòa án 1.286 vụ việc; tham gia 19.544 cuộc kiểm tra thực hiện chính sách, chế độ đối với người lao động...

Tổng Liên đoàn đã tổ chức tổng kết Chương trình quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động giai đoạn 2011- 2015, tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình do công đoàn phát động trong công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện và môi trường làm việc của người lao động. Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động lần thứ 17 năm 2015 với chủ đề “Mỗi doanh nghiệp, người lao động chủ động các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ để bảo vệ chính mình, doanh nghiệp và xã hội”, các cấp công đoàn đã phối hợp cùng chính quyền đồng cấp tổ chức trên 5.300 cuộc kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, gần 3.000 cuộc kiểm tra phòng chống cháy nổ tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn; tổ chức mít tinh, diễu hành, thao diễn phòng chống cháy nổ, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, tổ chức hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi, hội nghị tổng kết an toàn vệ sinh lao động; thăm hỏi, tặng quà các trường hợp công nhân, lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp¹⁵.

Hoạt động xã hội được các cấp công đoàn tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức thiết thực, đa dạng; nhân rộng và phát huy nhiều mô hình hoạt động có hiệu quả như phong trào “ở đâu công nhân khó, ở đó có công đoàn”... góp phần chia sẻ với công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn. Tổng kết sau 10 năm thực hiện Chương trình “Mái ấm Công đoàn”, vận động, hỗ trợ 32.957 gia đình đoàn viên xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở với số tiền 701,3 tỷ đồng. Công tác chăm lo đời sống cho đoàn viên, người lao động dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015 được các cấp công đoàn chủ động triển khai thực hiện với nhiều hình thức phong phú, đa dạng và thiết thực; lần đầu thực hiện chương trình “Tết sum vầy” dành cho công nhân lao động khu công nghiệp Bắc Thăng Long-Hà Nội; các cấp công đoàn cả nước đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà trên 1,48 triệu đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách với tổng số tiền hơn 1.300 tỷ đồng; hỗ trợ trên 87 nghìn vé tàu, xe cho công nhân, lao động về quê ăn Tết với tổng số tiền 41,7 tỷ đồng; hàng nghìn công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động vui chơi, văn hoá văn nghệ cho công nhân, lao động không có điều kiện về quê ăn Tết¹⁶. Ngoài ra, Công đoàn đã thăm hỏi, giúp đỡ 1,02 triệu đoàn viên, người lao động khó khăn với số tiền hơn 473 tỷ đồng, Chương trình triệu vòng tay ủng hộ đoàn viên, người lao động và nhân dân tỉnh Quảng Ninh và một số tỉnh, phía Bắc bị lũ lụt hơn 20 tỷ đồng...

¹⁵ Các cấp công đoàn phối hợp tổ chức 6.451 lớp tập huấn, huấn luyện với số lượng 867.394 người, 27.901 cuộc thi tìm hiểu ATVSLĐ với 94.571 người tham gia; 05 cuộc thi ATVSV giỏi cấp tỉnh và 359 cuộc thi cấp cơ sở với 8.777 thí sinh tham dự; tổ chức 1.791 cuộc hội thảo với 109.647 người tham dự.

¹⁶ Một số đơn vị thực hiện tốt như: LBLĐ Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đồng Nai, Bình Dương, Công đoàn Xây Dựng Việt Nam, Dầu Khí, Giao thông vận tải, Quỹ Xã hội từ thiện “Tấm lòng vàng” Lao động.

Công tác cho vay vốn giải quyết việc làm¹⁷, đào tạo, dạy nghề¹⁸, giới thiệu việc làm đạt một số kết quả, nhiều đơn vị đã đa dạng hoá nguồn vốn cho người lao động vay với lãi suất thấp, góp phần ổn định thu nhập, nâng cao tay nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Ở một số ngành, địa phương, Công đoàn đã tích cực tham gia vào quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, tham gia vào phương án sử dụng lao động, sắp xếp việc làm, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên và người lao động, góp phần xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh

Năm 2015, năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI, cũng là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị, lịch sử trọng đại của đất nước, các cấp công đoàn cả nước đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền về Đảng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những thách thức đối với tổ chức Công đoàn trong quá trình đất nước hội nhập và ký kết TPP. Nhiều nơi đã tích cực đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, phù hợp với thực tiễn người lao động như sân khấu hóa, tọa đàm, giao lưu ôn lại truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, tìm hiểu về vai trò lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ của lịch sử Việt Nam. Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, người lao động phát huy tiềm năng, trí tuệ, tâm huyết tham gia góp ý xây dựng Văn kiện, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tổng Liên đoàn đã tổ chức tọa đàm “Công đoàn tham gia giới thiệu phát triển đảng viên công nhân”; hội thảo “Vai trò của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam trong xây dựng Đảng, Nhà nước”¹⁹, nhiều công đoàn địa phương tổ chức tốt các hội thảo với nhiều chủ đề thiết thực, ý nghĩa như: Hội thảo “Đảng với công nhân, công nhân với Đảng”, “Công nhân với công tác xây dựng Đảng”²⁰. Các cấp Công đoàn đã tổ chức được trên 260 ngàn cuộc tuyên truyền, phổ biến, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn tới hơn 9,2 triệu lượt đoàn viên và người lao động; giới thiệu 133.205 đoàn viên ưu tú, kết nạp vào Đảng 76.530 người.

Tổng Liên đoàn phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương mở 3 lớp tập huấn về biển đảo cho gần 1.000 cán bộ công đoàn cả nước. Đoàn công tác gồm

¹⁷ Năm 2015, tổng số dự án đang hoạt động trong toàn hệ thống công đoàn là 689 dự án, góp phần giải quyết việc làm cho 6.211 lao động.

¹⁸ Các cơ sở dạy nghề của tổ chức Công đoàn đã tuyển sinh, đào tạo nghề cho 43.275 người, tăng 2% so với năm 2014, trong đó: đào tạo hệ cao đẳng 985 người, trung cấp: 4.828 người, sơ cấp nghề: 16.169 người và dạy nghề dưới 3 tháng cho 21.293 người.

¹⁹ Tổ chức gặp mặt 100 cán bộ Liên hiệp Công đoàn Giải phóng Miền Nam Việt Nam và cán bộ Công vận Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định và cán bộ công đoàn bị tù đày - Bản lĩnh - Khí tiết một lòng sắt son với cách mạng - Tổ quốc; tham gia trưng bày tại Triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội năm 2015 với chủ đề “Công đoàn Việt Nam trưởng thành cùng đất nước”; tổ chức Đoàn đại biểu Khối Công nhân Công đoàn Việt Nam tham dự Lễ diễu hành Kỷ niệm 70 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; phối hợp với Bộ Công an tổ chức chương trình nghệ thuật “Vĩnh yên cuộc sống” tuyên dương 70 gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu là công nhân, viên chức, lao động có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

²⁰ Một số điển hình như: LĐLĐ tỉnh Tiền Giang tổ chức cho hơn 42 ngàn đoàn viên tham gia vào dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng và dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; Tây Ninh tổ chức Hội thi “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2015; Bình Định tổ chức Hội thi tìm hiểu về “Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, Bác Hồ vĩ đại”; Công đoàn Xây dựng Việt Nam tổ chức Hội diễn văn nghệ quần chúng toàn quốc ngành Xây dựng năm 2015.

100 cán bộ công đoàn chủ chốt các tỉnh, ngành đã đi thăm, làm việc và tặng quà tới cán bộ, chiến sĩ, quân và dân tại các đảo thuộc huyện đảo Trường Sa; tích cực ủng hộ, xây dựng 2 khu tưởng niệm là “Khu tưởng niệm chiến sỹ Gạc Ma” tại tỉnh Khánh Hòa, “Khu tưởng niệm nghĩa sỹ Hoàng Sa” tại tỉnh Quảng Ngãi và một số công trình liên quan²¹, đây chính là những hoạt động thể hiện tình cảm, niềm tự hào của cán bộ, đoàn viên, người lao động tri ân tới các anh hùng, nghĩa sỹ đã ngã xuống vì biển đảo quê hương; tiếp tục khẳng định vai trò của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động”²² tiếp tục có những kết quả. Các cấp công đoàn tích cực tổ chức tuyên truyền, vận động công nhân, lao động tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, xây dựng mô hình “Điểm học tập”, “điểm sinh hoạt văn hóa” phục vụ công nhân, lao động, triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”²³. Theo báo cáo của các đơn vị, đã có trên 1,7 triệu đoàn viên, người lao động được học tập nâng cao trình độ học vấn chính trị, pháp luật và kỹ năng nghề nghiệp. Công đoàn đã phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn chỉnh Đề án và dự thảo Chỉ thị của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất” trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về vấn đề này. Một số nơi đã tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương trong việc xây dựng các nhà văn hóa công nhân, lao động, từng bước củng cố, nâng cao chất lượng các thiết chế văn hóa, góp phần cải thiện đời sống văn hóa tinh thần của người lao động.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới”²⁴, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong công nhân, lao động mà trọng tâm là Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Bộ luật Lao động năm 2012, Luật Công đoàn năm 2012, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014... được các cấp Công đoàn quan tâm triển khai thực hiện. Việc xây dựng mô hình và duy trì hoạt động Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân được triển khai ở hầu hết các tỉnh, thành phố có khu công nghiệp, khu chế xuất, tập trung đông công nhân, lao động, đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu đối với lao động nhập cư, thể hiện sự quan tâm của chính quyền, cơ quan chức năng, tổ chức Công đoàn và người dân trong việc góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân, lao động, tạo điều kiện tiếp nhận và kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc của công nhân lao động...

Tháng công nhân năm 2015 với chủ đề “Công đoàn đồng hành vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, vì việc làm, đời sống của người lao động” đã tạo sự chuyển biến mạnh trong hoạt động công đoàn ở cơ sở với nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả gắn với đoàn viên, người lao động. Nổi bật nhất là phong trào “Ở đâu có công nhân khó, ở đó có công đoàn” tạo được sự lan tỏa trong toàn hệ thống, góp

²¹ Gồm: Công trình Bệnh xá xã đảo Song Tử Tây, Trường Mầm non Lý Sơn.

²² Chương trình số 1464/CTr-TLĐ ngày 08/10/2013 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

²³ Quyết định số 231/QĐ-TTg ngày 13/02/2015.

²⁴ Nghị quyết số 4b/NQ-TLĐ ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XI.

phần khẳng định vai trò công đoàn cơ sở, thực sự là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động những lúc khó khăn; các cấp công đoàn đã thăm hỏi, tặng 261 nghìn suất quà tới đoàn viên, người lao động với số tiền trên 11 tỷ đồng, hỗ trợ xây mới và sửa chữa 728 nhà “Mái ấm công đoàn” với tổng số tiền gần 19 tỷ đồng; Diễn đàn “Công đoàn với doanh nghiệp - Doanh nghiệp với công đoàn” do Công đoàn tổ chức, phối hợp với chính quyền tổ chức đối thoại tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đã giúp công đoàn, người lao động và người sử dụng lao động cùng chia sẻ những khó khăn, cùng đồng hành xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ...; nhiều mô hình hay, cách làm tốt trong việc chăm lo về việc làm, thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần người lao động được nhân rộng, phát huy hiệu quả, được đông đảo đoàn viên, người lao động đón nhận; tác động tích cực đến người sử dụng lao động, thúc đẩy doanh nghiệp cùng quan tâm chăm lo tới người lao động.

Tổng Liên đoàn đã tổ chức khảo sát, xây dựng phương án sắp xếp phát triển, quản lý báo chí Công đoàn Việt Nam theo chủ trương của Trung ương²⁵ và Chỉ thị số 01 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí, xuất bản của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”²⁶. Báo Lao động đã chủ động ký kết thỏa thuận hợp tác truyền thông và phát hành với công đoàn ngành, địa phương, hướng tới mỗi công đoàn cơ sở có ít nhất một tờ Báo Lao động phục vụ người lao động trực tiếp sản xuất; các cơ quan báo chí, xuất bản của Công đoàn đã thông tin khá toàn diện về đoàn viên, người lao động, các hoạt động của tổ chức công đoàn; tuyên truyền về Đại hội thi đua, các sự kiện trọng đại của đất nước, Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng...

Công tác nghiên cứu khoa học được Tổng Liên đoàn và Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương quan tâm nhiều hơn, nhiều đề tài cấp nhà nước, cấp Tổng Liên đoàn được tổ chức nghiên cứu, nghiệm thu và vận dụng hiệu quả vào thực tế. Tổng Liên đoàn đã sơ kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về nghiên cứu lý luận, khoa học; tổ chức sơ kết 5 năm Đề án phát triển Viện Công nhân Công đoàn.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động

Phong trào thi đua do Công đoàn tổ chức tập trung hướng về cơ sở, có trọng tâm, trọng điểm, động viên đoàn viên, người lao động khắc phục khó khăn, đồng hành cùng doanh nghiệp, phát huy tiềm năng, sức sáng tạo, thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, đơn vị, cơ sở; những mô hình tốt, cách làm hiệu quả ở các ngành, địa phương tiếp tục được phát huy, nhân rộng. Thông qua phong trào thi đua đã có hàng vạn gương công nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực được công đoàn các cấp biểu dương, tôn vinh và nhân rộng. Năm 2015, Tổng Liên đoàn đã gắn biển 05 Công trình trình tiêu biểu với tổng giá trị các công trình là hơn 6.000 tỷ đồng; công nhân, viên chức, lao động cả nước đã có trên 265.398 sáng

²⁵ Thông báo kết luận số 41-TB/TW ngày 11/10/2006 của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí; Chỉ thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết luận của Bộ Chính trị.

²⁶ Chỉ thị số 01/CT-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

kiến được công nhận với giá trị làm lợi trên 5.500 tỷ đồng và được thưởng hơn 68 tỷ đồng cho các sáng kiến; có trên 19 ngàn công trình, sản phẩm được công nhận với giá trị trên 8.400 tỷ đồng²⁷.

Đại hội Thi đua yêu nước công nhân, viên chức, lao động toàn quốc lần thứ IX được tổ chức đúng vào đúng dịp kỷ niệm 86 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, tôn vinh 486 cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 - 2015). Trong 5 năm qua, các phong trào thi đua do tổ chức Công đoàn phát động làm lợi cho đơn vị, địa phương gần 12 ngàn tỷ đồng; Nhà nước tặng thưởng 372 Huân chương các hạng; Thủ tướng Chính phủ tặng 617 Bằng khen, 45 Cờ thi đua và 11 danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc cho các tập thể, cá nhân...

Hưởng ứng phong trào thi đua liên kết trên công trường xây dựng Nhà máy Thủy điện Lai Châu với mục tiêu “Xây dựng Nhà máy Thủy điện Lai Châu đảm bảo chất lượng, an toàn, tiết kiệm và vượt tiến độ”, công nhân, lao động tham gia thi công trên công trường đã vượt qua nhiều khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn bộ công trình xây dựng Nhà máy vào tháng 12 năm 2016. Trên cơ sở hiệu quả kinh tế từ các phong trào thi đua, góp phần hoàn thành trước tiến độ xây dựng Nhà máy Thủy điện Lai Châu²⁸, Chính phủ đã đồng ý đề xuất của Tổng Liên đoàn và một số Bộ, Ngành về thưởng vượt tiến độ Tổ máy số 1 Nhà máy Thủy điện Lai Châu với mức là 15 tỷ đồng. Tổng Liên đoàn và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã sơ kết 5 năm phong trào thi đua liên kết phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gắn với phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Qua sơ kết cho thấy phong trào đã mang lại nhiều kết quả khích lệ góp phần nâng cao năng suất lao động trong nông nghiệp, nhiều vùng nông thôn ngày càng đổi mới.

Nhìn chung, công tác thi đua khen thưởng đã có nhiều đổi mới, nội dung thi đua bám sát thực tiễn từ nhiệm vụ chính trị, tháo gỡ khó khăn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể điển hình, tiên tiến, có nhiều sáng kiến, sáng tạo phát huy giá trị thực tiễn, ưu tiên nhiều hơn công nhân, lao động trực tiếp sản xuất, chiếm tỷ lệ hơn 60%.

4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

Thực hiện “Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018”, Công đoàn các tỉnh, ngành đã xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở đồng thời chỉ đạo các cấp công đoàn tích cực triển khai thực hiện. Năm 2015, đã kết nạp mới được 749.566 ngàn đoàn viên, thành lập 4.924 công đoàn cơ sở, số đoàn viên tăng thực tế 387.103 đoàn viên và 2.244 công

²⁷ Một số điển hình: Các cấp công đoàn thành phố Cần Thơ đăng ký 19 công trình thi đua với tổng giá trị 392 tỷ đồng, ước làm lợi cho nhà nước khoảng gần 6 tỷ đồng; Quảng Ninh có 426 công trình, làm lợi 179 tỷ đồng; 2.013 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm lợi 133 tỷ đồng, gần 04 công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh với tổng giá trị 326,3 tỷ đồng; Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ trao Giải thưởng Tôn Đức Thắng lần thứ XV, tôn vinh 162 cán bộ kỹ thuật, công nhân, lao động trực tiếp sản xuất; Công đoàn Dầu khí tổ chức “Hội thi tay nghề ngành Dầu khí”...

²⁸ Với việc phát điện sớm tổ máy số 1 (trước 31/12/2015), Nhà máy thủy điện Lai Châu góp phần đưa Nhà máy hoàn thành trước kế hoạch 1 năm làm lợi cho nhà nước khoảng 5.000 tỷ đồng/năm.

đoàn cơ sở²⁹ (đạt 77,42% kế hoạch phát triển đoàn viên năm 2015); đến nay, cả nước có 8.948.964 đoàn viên và 121.590 công đoàn cơ sở. Nhiều Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố đã chủ động đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở theo Điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và đã đạt được kết quả bước đầu, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của đoàn viên, người lao động trong việc thành lập và hoạt động công đoàn cơ sở. Tính từ đầu nhiệm kỳ đến nay, có 33 Công đoàn tỉnh, thành phố³⁰ thành lập được 323 công đoàn cơ sở, kết nạp 24.407 đoàn viên theo Điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Các cấp công đoàn đã quan tâm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động. Tổng Liên đoàn đã tổ chức 14 hội nghị, tập huấn triển khai thực hiện phát triển đoàn viên; lần đầu tổ chức Hội nghị Công đoàn các Khu công nghiệp toàn quốc, quán triệt một số nội dung về mô hình tổ chức, công tác phát triển đoàn viên, thu-chi tài chính công đoàn, tập trung làm tốt chức năng đại diện chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động. Trên cơ sở thảo luận, đánh giá thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của công đoàn các khu công nghiệp, từ kinh nghiệm thực tiễn, các đại biểu đã đề xuất nhiều giải pháp, kiến nghị nhằm kiện toàn mô hình tổ chức, tập trung đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn các khu công nghiệp, góp phần để công đoàn khu công nghiệp thực sự là chỗ dựa tin cậy, vững chắc của người lao động.

Tổng Liên đoàn đã cụ thể hóa chủ trương của Đảng³¹, tổ chức hội nghị quán triệt tới cán bộ chủ chốt 63 Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, 20 Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn hướng dẫn thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu tổ chức bộ máy, xây dựng vị trí việc làm, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý trong tổ chức Công đoàn. Kết quả, một số nơi, cũng đã thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách; xem xét giải thể các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không còn đủ điều kiện hoạt động.

Nghịệp đoàn Nghề cá Việt Nam đã tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 2015 - 2020). Nhìn chung, trong thời gian qua với điều kiện lao động phân tán, khó khăn, khắc nghiệt, các nghiệp đoàn nghề cá đã có nhiều cố gắng nắm bắt tâm tư, tình cảm, tình hình đoàn viên và các chủ tàu, kịp thời thông tin với các cơ quan

²⁹ Trong đó, Bình Dương thành lập 181 CĐCS (giảm 57 CĐCS), kết nạp đoàn viên mới là 65.347 ĐVCSĐ (giảm 12.720 ĐVCSĐ); Đà Nẵng 136/128 CĐCS, đạt 106,2% kế hoạch, phát triển 6.230/6.090 đoàn viên, đạt 102,2% kế hoạch, số đoàn viên giảm là 8.475, số đoàn viên tăng (giảm) thực tế trong năm là: - 2.245; Hải Phòng 114 công đoàn cơ sở đạt 145%, kết nạp mới 20.925 đoàn viên, đạt 128% kế hoạch năm; Tây Ninh 51 công đoàn cơ sở, kết nạp mới 22.553 đoàn viên; Thái Nguyên phát triển mới được 18.483 đoàn viên công đoàn, thành lập 58 công đoàn cơ sở; Hải Dương 51/40 CĐCS (bằng 127,5%), kết nạp 12.700/7.630 đoàn viên công đoàn (bằng 166,5%); Long An 93 CĐCS, đạt 155%, phát triển mới 16.212 ĐV, đạt 162,12%...

³⁰ Gồm: An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bình Dương, Cà Mau, Cần Thơ, Đà Nẵng, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nội, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lâm Đồng, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Trị, Tây Ninh, Thanh Hoá, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long, Yên Bái, Lai Châu.

³¹ Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17-4-2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Quy định số 282/QĐ/TW ngày 01/4/2015 của BCH Trung ương Đảng về chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện...

chức năng; chia sẻ, hỗ trợ, động viên đoàn viên và ngư dân yên tâm vươn khơi, bám biển sản xuất, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc. Đến nay, cả nước có 66 nghiệp đoàn nghề cá cơ sở, với 12.106 đoàn viên và 3.159 tàu cá các loại tại 13/28 tỉnh, thành phố có biển.

Thực hiện Nghị quyết số 4^a/NQ-BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa X về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giai đoạn 2010 – 2020 và Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”³², công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn được các cấp công đoàn quan tâm nhằm hoàn thiện và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn cho cán bộ công đoàn nhất là ở cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở. Việc thành lập Trung tâm hội nghị và đào tạo cán bộ Công đoàn bước đầu đã phát huy hiệu quả trong công tác đào tạo cán bộ. Ở các ngành, địa phương, Công đoàn đã cử 2.606 lượt cán bộ chuyên trách công đoàn đi đào tạo; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho 515.546 lượt cán bộ chuyên trách và không chuyên trách về các quy định mới của pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, các công ước cơ bản của tổ chức lao động quốc tế và những thách thức đối với công đoàn khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, hướng dẫn quy định vị trí việc làm; kỹ năng đàm phán và thương lượng tập thể; phương pháp phát triển đoàn viên theo phương thức mới, nội dung về an toàn vệ sinh lao động; công tác tài chính, tổ chức, kiểm tra...

Thực hiện Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn về “Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở”³³, Công đoàn các tỉnh, ngành đã xây dựng bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại và triển khai thực hiện đến công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn, từng bước thực hiện việc đánh giá chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở thực chất, khắc phục tính hình thức trong đánh giá, xếp loại, nhằm từng bước nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở, đưa hoạt động công đoàn đến gần người lao động hơn, phát huy tốt hơn vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

Các cấp Công đoàn đã tích cực tham gia vào quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng các cấp, giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy. Đảng Đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và lãnh đạo Công đoàn các tỉnh, ngành đã phối hợp với Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ban cán sự Đảng và đảng ủy cùng cấp chủ động chuẩn bị, giới thiệu nhân sự cán bộ chủ chốt của Công đoàn tham gia cấp ủy cùng cấp; nhiều cán bộ Công đoàn đã trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ các cấp, trong đó, có 59 cán bộ chủ chốt của 56 Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố³⁴, 14 đại biểu là cán bộ công đoàn được bầu vào đoàn đại biểu dự Đại hội XII của Đảng.

Công đoàn đã chủ động tham gia vào quá trình xây dựng Chi thị 09 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 85 của Chính phủ³⁵, cụ thể hóa một số cơ chế, chính sách đối với lao động nữ theo quy định của Bộ luật Lao động đã tạo nhiều

³² Chương trình số 1644/CTr-TLĐ ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

³³ Hướng dẫn số 1931/HD-TLĐ ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Tổng Liên đoàn thay thế Hướng dẫn số 187/HD-TLĐ ngày 16 tháng 02 năm 2011, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015.

³⁴ Trong đó, có 18 cán bộ nữ, 05 UV Ban thường vụ, 34 đồng chí tái cử cấp ủy.

³⁵ Nghị định số 85/2015/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2015.

điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, đơn vị chăm lo hơn đến nữ công nhân, viên chức, lao động, nhất là trong việc thực hiện quyền làm việc bình đẳng, cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe, quyền đơn phương chấm dứt, tạm hoãn hợp đồng lao động của lao động nữ mang thai, xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo... Tổng Liên đoàn và Công đoàn các tỉnh, ngành cũng đã hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án của Chính phủ về “Hỗ trợ phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020”³⁶, Chỉ thị 09 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất”³⁷ phù hợp với điều kiện từng địa phương, đơn vị.

Hầu hết các Công đoàn ngành, địa phương tổ chức sơ kết, biểu dương kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn “Về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”³⁸ và Chỉ thị số 03 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa X về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ công nhân, viên chức, lao động³⁹; khẳng định vai trò của người phụ nữ Việt Nam công tác, lao động, sản xuất, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tổng Liên đoàn đã sửa đổi và ban hành Hướng dẫn khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”⁴⁰ cho phù hợp với tình hình mới, xét tặng 240 bằng khen tập thể, cá nhân và 42 cờ thi đua cho Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn ngành Trung ương và tương đương có thành tích xuất sắc⁴¹.

Các hoạt động chăm lo cho trẻ em, nữ công nhân, lao động có hoàn cảnh khó khăn được duy trì và đạt nhiều kết quả. Quỹ Bảo trợ trẻ em Công đoàn Việt Nam đã hỗ trợ thăm tặng quà cho con công nhân, lao động có hoàn cảnh khó khăn với số tiền hàng chục tỷ; Chương trình “Vì trái tim và nụ cười trẻ thơ” bắt đầu triển khai từ tháng 4 năm 2014 đến nay đã xét hỗ trợ phẫu thuật tim cho 130 cháu là con công nhân, lao động với tổng kinh phí 2,3 tỷ đồng; hỗ trợ nhiều đồ dùng dạy học, đồ chơi cho các nhà trẻ ở khu công nghiệp, doanh nghiệp. Nhiều địa phương thường xuyên tổ chức khám và tư vấn miễn phí cho nữ công nhân, lao động về sức khỏe sinh sản, về tầm soát ung thư cổ tử cung, hỗ trợ tổ chức các hoạt động tại nhóm trẻ gia đình tại các khu công nghiệp và các trường mầm non tự thực và qua thực tế chỉ đạo điểm mô hình ca bin vắt trữ sữa ở doanh nghiệp là hoạt động cần thiết được người sử dụng lao động ủng hộ.

³⁶ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến 2020”

³⁷ Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/05/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

³⁸ Nghị quyết số 6b/TLĐ ngày 29 tháng 01 năm 2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa X)

³⁹ Chỉ thị 03/CT-TLĐ ngày 18 tháng 8 năm 2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa X.

⁴⁰ Số 196/HD-TLĐ ngày 12/02/2015 thay thế Hướng dẫn số 1270/HD-TLĐ ngày 05/8/2011.

⁴¹ Một số điển hình như: Công đoàn Ngân hàng Việt Nam phối hợp tổ chức hội nghị sơ kết phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; Tây Ninh tổ chức hội thảo “Thực trạng và giải pháp thực hiện công tác bình đẳng giới, chính sách pháp luật đối với lao động nữ trong Bộ luật Lao động”; Tuyên Quang tổ chức diễn đàn về phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Bắc Ninh tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ tại 60 doanh nghiệp; Bắc Giang giải quyết cho đoàn viên nữ có hoàn cảnh khó khăn vay vốn từ quỹ “Tiết kiệm vì nữ công nhân, viên chức, lao động nghèo”; Cao su tổ chức khám sức khỏe miễn phí cho 1 nghìn nữ CNLĐ; Cần Thơ vận động, trao 850 suất học bổng và tặng 1.550 phần quà cho các em học sinh nghèo vượt khó; Công đoàn Thông Tin và Truyền thông Việt Nam tổ chức tọa đàm “Nữ công nhân, viên chức, lao động trong phong trào thi đua Giỏi việc nước, đảm việc nhà” giai đoạn 2010 – 2015...

6. Công tác đối ngoại

Hoạt động đối ngoại của tổ chức Công đoàn Việt Nam được tập trung triển khai và đạt nhiều kết quả quan trọng theo đúng chủ trương đường lối đối ngoại nhân dân của Đảng. Tổng Liên đoàn đã ban hành Quy định về quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam⁴², quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm trong quản lý hoạt động đối ngoại, thúc đẩy nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, góp phần nâng cao vị thế của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế. Trong đó, Công đoàn Việt Nam tăng cường và thúc đẩy quan hệ hữu nghị đặc biệt với Liên hiệp công đoàn Lào, Công đoàn Campuchia; tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với công đoàn các nước trong ASEAN, như Công đoàn Malaysia, Indonesia, Phillipin để chia sẻ kinh nghiệm hoạt động công đoàn, bảo vệ lao động di cư và cùng chung tiếng nói về vấn đề biển Đông; duy trì và vun đắp mối quan hệ với Trung tâm những người Lao động Cu Ba và Tổng đồng minh chức nghiệp Triều Tiên; nối lại và thúc đẩy quan hệ với Liên hiệp Công đoàn Belarus, Công đoàn Ban Lan; duy trì và tăng cường quan hệ với các đối tác truyền thống như RENGO, ZENROREN của Nhật Bản, FKTU của Hàn Quốc, Đại hội Công đoàn Singapore, Liên hiệp công đoàn Đức, Tổng Công đoàn Na Uy, Tổng Công đoàn Thụy Điển; Quan hệ giữa Công đoàn Việt Nam với Trung ương Công đoàn Mỹ tiếp tục được củng cố và phát triển.

Công đoàn Việt Nam đã thực hiện tốt nghĩa vụ thành viên tích cực trong Liên hiệp Công đoàn Thế giới. Tháng 4 năm 2015, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã dự hoạt động kỷ niệm 70 năm thành lập Liên hiệp Công đoàn Thế giới tại Hy Lạp và Công đoàn Việt Nam đang chuẩn bị cho Hội nghị Hội đồng Chủ tịch của Liên hiệp Công đoàn Thế giới được tổ chức tại Việt Nam vào đầu năm 2016; tham gia tích cực các hoạt động của Hội đồng Công đoàn ASEAN (ATUC); duy trì và tăng cường quan hệ với Tổng công đoàn quốc tế, với Công đoàn ngành nghề toàn cầu, Tổ chức Lao động quốc tế, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ; đấu tranh ngăn chặn hoạt động chống phá Công đoàn Việt Nam của các thế lực thù địch.

Tổng Liên đoàn đã tổ chức 146 đoàn ra với 325 lượt người đi công tác nước ngoài, nguồn kinh phí chủ yếu do các tổ chức quốc tế hỗ trợ⁴³; đón 105 đoàn với 151 đại biểu quốc tế vào thăm và làm việc với Công đoàn Việt Nam. Với sự hỗ trợ về tài chính của các tổ chức quốc tế, các cấp Công đoàn Việt Nam đã tổ chức được 81 hội nghị, hội thảo, tập huấn với sự tham gia của 2.894 lượt cán bộ công đoàn tham dự. Thông qua việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn này các tổ chức quốc tế đã chia sẻ thông tin, kinh nghiệm hoạt động công đoàn và hỗ trợ kỹ thuật cho Công đoàn Việt Nam, góp phần nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng của đất nước hiện nay.

⁴² Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TLĐ ngày 08/10/2015 thay thế Quyết định số 2255/QĐ-TLĐ ngày 14/11/2003 ban hành "Quy định quản lý hoạt động đối ngoại các cấp Công đoàn Việt Nam"

⁴³ 3/127 đoàn (2,4%) CĐVN đảm nhiệm toàn bộ kinh phí (thăm Campuchia, dự Hội nghị thường niên của ILO, sang Bỉ vận động ITUC); 56/127 đoàn (44,1%) CĐVN chỉ một phần kinh phí và 68/110 (53,5 %) số đoàn được phía mời tài trợ toàn bộ kinh phí. Trong số 15 đoàn xin ngoài kế hoạch: 9/15 đoàn do các tổ chức quốc tế tài trợ toàn bộ kinh phí; 6/15 đoàn CĐVN đảm nhận một phần kinh phí.

Tổng Liên đoàn đã cử thành viên tham gia đoàn đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương, tham gia đoàn nghiên cứu 3 bên của Chính phủ về tiền lương tối thiểu và quan hệ lao động. Tổng Liên đoàn đã cùng với Bộ Công an phối hợp triển khai các giải pháp ngăn chặn hoạt động của các thế lực phản động lợi dụng phong trào lao động công đoàn để thực hiện ý đồ chống phá Đảng và Nhà nước.

7. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra

Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XI) về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn”⁴⁴ đã được triển khai thực hiện ở các cấp công đoàn, tiếp tục tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ công đoàn các cấp về hoạt động kiểm tra đặc biệt là công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; từ đó phát huy ưu điểm, khắc phục, chấn chỉnh kịp thời những sai sót, hạn chế; góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam ngày càng lớn mạnh.

Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tổ chức được 96.793 cuộc kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; 6.983 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Công đoàn; 93.081 cuộc kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn. Thông qua kiểm tra, đã kịp thời kiến nghị với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có biện pháp nhắc nhở, xử lý, khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm, trong đó đã xử lý kỷ luật 48 tổ chức và 64 cá nhân vi phạm; kiến nghị thu nộp bổ sung về tài chính công đoàn số tiền 63,1 tỷ đồng; giải quyết 1.093 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; tham gia giải quyết với các cơ quan Nhà nước và người sử dụng lao động 3.316 đơn khiếu nại, tố cáo với 1.011 người được trở lại làm việc, 233 người được hạ mức kỷ luật, 6.363 người được hưởng các quyền lợi khác. *(Ủy ban kiểm tra có Báo cáo riêng).*

8. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn

Cơ chế cho hoạt động của tài chính công đoàn tiếp tục được hoàn thiện, với việc Nghị định 88/2015/NĐ-CP⁴⁵ đã bổ sung xử phạt vi phạm hành chính Luật công đoàn về đóng kinh phí công đoàn, Bộ Luật Tổ tụng Dân sự năm 2015 quy định những tranh chấp về lao động thuộc thẩm quyền của Tòa án⁴⁶, trong đó có tranh chấp về đóng kinh phí công đoàn đã tạo hành lang pháp lý quan trọng trong việc thúc đẩy thu nộp kinh phí công đoàn ở các đơn vị, doanh nghiệp.

Các cấp công đoàn tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu tài chính công đoàn, ước thu tài chính công đoàn năm 2015 vượt 4% dự toán, thu kinh phí công đoàn khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, nơi chưa thành lập công đoàn cơ sở

⁴⁴ Nghị quyết số 06b/NQ-BCH ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa XI) về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn”.

⁴⁵ Nghị định 88/2015/NĐ-CP ngày 7/10/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị định 95/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”.

⁴⁶ Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được biểu quyết thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII.

tăng lên⁴⁷. Chi tiết kiểm, tập trung cho hoạt động phong trào, tỷ lệ kinh phí giành cho công đoàn cơ sở đảm bảo quy định của Tổng Liên đoàn. Cân đối thu, chi tích cực. Công tác kiểm tra, phối hợp kiểm tra thu, chi, quản lý tài chính công đoàn, công khai tài chính được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện. Đến nay, đã có 53 tỉnh thành phố ký quy chế phối hợp công tác với cơ quan thuế nhằm tăng cường thanh tra, kiểm tra đóng kinh phí công đoàn của doanh nghiệp⁴⁸.

Việc sắp xếp, chuyển đổi doanh nghiệp công đoàn tiếp tục được thực hiện không chỉ đối với doanh nghiệp sắp xếp, chuyển đổi lần đầu mà cả doanh nghiệp đã sắp xếp chuyển đổi nhưng hoạt động kém hiệu quả.

9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI và 4 Chương trình thực hiện Nghị quyết, ngay từ đầu năm, Tổng Liên đoàn và các cấp Công đoàn xây dựng và triển khai chương trình công tác năm 2015. Tổng Liên đoàn đã ban hành 100 văn bản chỉ đạo, điều hành về các lĩnh vực tới công đoàn các cấp. Lãnh đạo Tổng Liên đoàn và các cấp Công đoàn đã sâu sát cơ sở, trực tiếp lắng nghe, tiếp thu, đối thoại về những vấn đề liên quan đến người lao động, đề xuất nhiều giải pháp hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp. Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn đã làm việc với một số Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố về kết quả hoạt động công đoàn năm 2015 và kết quả sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI... Nhìn chung, lãnh đạo công đoàn các cấp đã thể hiện được vai trò và trách nhiệm trước đoàn viên và người lao động, kịp thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền đồng cấp xử lý hiệu quả những diễn biến phát sinh trong quan hệ lao động.

Thực hiện Quy chế về mối quan hệ công tác, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn đã có buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ và một số Bộ, ngành liên quan. Tại buổi làm việc, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của cán bộ, đoàn viên và người lao động đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế- xã hội đất nước trong năm 2014; đồng thời, Thủ tướng cũng đã có kết luận⁴⁹ về các nội dung kiến nghị của Tổng Liên đoàn về các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Đến nay, đã có 10/12 nội dung kiến nghị của Tổng Liên đoàn đã và đang được các Bộ, Ngành phối hợp tích cực triển khai thực hiện. Nhìn chung, mối quan hệ công tác giữa Chính phủ và Tổng Liên đoàn, cũng như Chương trình phối hợp với các cơ quan, đoàn thể ở Trung ương tiếp tục phát huy hiệu quả⁵⁰, góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động công đoàn.

Công đoàn các tỉnh, ngành đã xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nội dung sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Công đoàn Việt Nam lần thứ XI theo đúng chủ trương của Tổng Liên đoàn, trong đó, quán triệt hội nghị sơ kết kết hợp với Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn các cấp; tập trung đánh giá rõ những mô hình

⁴⁷ Tính chung 3 năm (2013-2015) thu được khoảng 80 tỷ, trong đó thời điểm tháng 6 năm 2015 là 60 tỷ đồng.

⁴⁸ Các đơn vị chưa ký quy chế phối hợp gồm: Lào Cai, Cao Bằng, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Nghệ An, Long An, Bến Tre, An Giang, Bạc Liêu.

⁴⁹ Thông báo số 97/TB-VPCP ngày 26/3/2015 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo Kết luận hội nghị thực hiện Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2015.

⁵⁰ Hiện nay, Tổng Liên đoàn có 27 Chương trình, Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đoàn thể ở Trung ương.

mới, cách làm hiệu quả; phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu, chương trình thực hiện Nghị quyết; từ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Công đoàn cấp mình trong nửa nhiệm kỳ qua, căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nghiên cứu bổ sung nhiệm vụ, các chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ, phân đấu hoàn thành toàn diện Nghị quyết Đại hội Công đoàn của ngành, địa phương và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của tổ chức Công đoàn tiếp tục được quan tâm và có sự chuyển biến. Tổng Liên đoàn đã chỉ đạo, khảo sát và hướng dẫn sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 02 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, báo cáo trong hệ thống tổ chức công đoàn”⁵¹. Đến nay, các cấp Công đoàn đã triển khai hiệu quả các ứng dụng do Tổng Liên đoàn và chính quyền địa phương trang cấp. Việc tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo thông qua hình thức trực tuyến có những kết quả bước đầu tích cực, một số nơi đã xây dựng các điểm cầu trực tuyến tới cơ sở, thường xuyên duy trì thông tin giữa các cấp công đoàn.

ĐÁNH GIÁ CHUNG: Năm 2015, hoạt động công đoàn cả nước có sự chuyển biến mạnh mẽ, với nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả vì việc làm, thu nhập, đời sống của đoàn viên, người lao động. Thông qua hoạt động đã có nhiều cách làm hay, nhiều mô hình mới. Công tác chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đạt được nhiều kết quả cụ thể, tiếp tục khẳng định vai trò và trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp. Tham mưu có chất lượng với cấp ủy Đảng, chính quyền, đơn vị, doanh nghiệp xử lý kịp thời diễn biến phát sinh trong quan hệ lao động. Công tác tuyên truyền, giáo dục được đổi mới, giúp đoàn viên, người lao động nâng cao nhận thức về Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, chủ động đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng các cấp và Văn kiện Đại hội XII của Đảng. Công tác thi đua đã từng bước đổi mới, đóng góp quan trọng vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, cơ sở. Công tác thu, chi tài chính công đoàn được quan tâm từng bước đi vào nề nếp...

III. MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số hạn chế, khuyết điểm

- Việc thực hiện 4 Chương trình về cơ bản chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI đề ra. Công tác phát triển đoàn viên từ đầu nhiệm kỳ đến nay chưa thực hiện đúng tiến độ, kết quả đạt được còn thấp⁵².

- Ở một số nơi, công đoàn chưa nắm chắc, kịp thời tâm tư, nguyện vọng của công nhân, lao động. Tỷ lệ công nhân trực tiếp sản xuất được giới thiệu, kết nạp vào Đảng còn thấp so. Việc cải tiến hình thức, nâng cao chất lượng báo chí, xuất bản công đoàn còn chậm, chưa thực sự đến được với công nhân, lao động trực tiếp sản xuất.

⁵¹ Chỉ thị số 02/CT – ĐCT ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn (khóa X)

⁵² Năm 2014 chỉ đạt 67,7%; năm 2015 đạt 77,42%

- Chất lượng nghiên cứu, tham gia xây dựng một số văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Số lượng các cuộc đối thoại đạt thấp so với tổng số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn. Số cuộc ngừng việc tập thể xảy ra còn nhiều.

- Nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở chậm được đổi mới, còn nhiều nội dung hoạt động chưa thực sự thiết thực đối với đoàn viên và công nhân lao động. Phương thức chỉ đạo của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cấp dưới còn nặng tính hành chính, dàn trải về nội dung, thiếu trọng tâm, trọng điểm.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng đã từng bước được đổi mới về nội dung, phương pháp nhưng còn chậm, nội dung đào tạo, bồi dưỡng về các kỹ năng hoạt động của cán bộ công đoàn, đặc biệt là đối với công đoàn cơ sở, còn chiếm tỷ lệ thấp trong cơ cấu chương trình đào tạo, bồi dưỡng; việc đào tạo chưa gắn với bố trí, sử dụng cán bộ.

- Một số đơn vị chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo đơn đốc thu kinh phí công đoàn, nhất là thu kinh phí công đoàn của doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp chưa thành lập công đoàn cơ sở, nên thất thu còn lớn. Chi hành chính, chi cho bộ máy của nhiều công đoàn cấp trên còn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu chi tài chính công đoàn. Công tác kiểm tra, giám sát của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương đối với cấp dưới còn hạn chế, thậm chí có nơi buông lỏng công tác kiểm tra. Hoạt động của nhiều đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp công đoàn hiệu quả thấp, có đơn vị kém hiệu quả kéo dài nhưng chậm sắp xếp, chuyển đổi.

- Chất lượng công tác thông tin báo cáo, thống kê chưa đạt yêu cầu.

2. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của một bộ phận, cán bộ công đoàn về chức năng, nhiệm vụ của công đoàn trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa đầy đủ, sâu sắc, kịp thời. Tình trạng hành chính, quan liêu, kinh nghiệm chủ nghĩa vẫn còn trong một bộ phận cán bộ công đoàn.

- Các nhiệm vụ của công đoàn chưa được vận dụng phù hợp với tổ chức và hoạt động công đoàn trong từng loại hình cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trình độ, năng lực một bộ phận cán bộ công đoàn chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Về Chương trình phát triển đoàn viên: Nhiều Công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố chưa có sự chỉ đạo quyết liệt và biện pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả mục tiêu Chương trình đã đề ra; chưa tập trung các nguồn lực cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; Chưa có giải pháp hiệu quả trong việc phát triển, quản lý đoàn viên ở doanh nghiệp có dưới 30 lao động.

- Chưa thực hiện nghiêm túc Quy định công tác thống kê của tổ chức Công đoàn dẫn đến nhiều nhận định, đánh giá không chính xác, một số nội dung tham mưu chỉ đạo không phù hợp thực tiễn.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Các cơ chế chính sách đảm bảo việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động chưa thực sự được quan tâm thực hiện; còn chậm trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến những vấn đề bức xúc, cấp bách của giai cấp công nhân mà Nghị quyết 20⁵³ đã đề ra.

- Hệ thống pháp luật, chính sách chưa đồng bộ gây khó khăn cho việc tổ chức thực hiện; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động trên một số mặt còn hạn chế; một số quy định của pháp luật không được thực thi nghiêm túc; quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động ở nhiều nơi còn bị xâm phạm. Đảng, Nhà nước chưa có cơ chế đầy đủ và chặt chẽ để bảo vệ cán bộ công đoàn, nhất là đối với cán bộ không chuyên trách.

- Một số cấp uỷ và chính quyền nhận thức chưa đúng về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của công đoàn, có lúc còn coi nhẹ hoặc can thiệp quá sâu vào hoạt động của công đoàn; có những chính sách, chế độ liên quan đến công nhân, viên chức, lao động, cán bộ công đoàn không phù hợp, công đoàn đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được nghiên cứu bổ sung, sửa đổi.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA CÁC CẤP CÔNG ĐOÀN TRONG NĂM 2016

Năm 2016 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2016- 2020.

Năm 2016, cũng là năm các cấp Công đoàn trong cả nước tổ chức sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI, xác định rõ hơn những giải pháp, công tác trọng tâm của nửa sau nhiệm kỳ (2016 - 2018) để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, phương hướng Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI và chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp do Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đặt ra cho tổ chức Công đoàn.

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn quyết định lấy chủ đề hoạt động "**Năm 2016 là năm phát triển đoàn viên**", các cấp Công đoàn cần tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động

- Tập trung nghiên cứu, tham gia xây dựng các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động, Công đoàn. Chuẩn bị nghiên cứu luận cứ đề xuất sửa đổi Luật Công đoàn khi Việt Nam ký kết TPP trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 2 khóa 14.

- Tập trung thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể". Thực hiện Đề án xây dựng Thư viện Thỏa ước lao động tập thể của Công đoàn Việt Nam.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về "Chất lượng bữa ăn ca của người lao động".

⁵³ Nghị quyết 20 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

- Tổ chức khảo sát tình hình tiền lương, thu nhập của người lao động làm cơ sở để Tổng Liên đoàn tham gia với Hội đồng tiền lương Quốc gia xây dựng phương án điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng năm 2017.

- Tiếp tục chủ động phối hợp và tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp, nhằm phát hiện sớm, kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý vi phạm, kịp thời giải quyết vướng mắc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Trong đó, tiếp tục phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Y tế, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Thanh tra Chính phủ tổ chức giám sát công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể và doanh nghiệp dịch vụ cung cấp suất ăn; cũng như chất lượng bữa ăn giữa ca của người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật pháp luật của các cấp công đoàn. Triển khai vận hành và sử dụng phần mềm trực tuyến công tác tư vấn pháp luật. Hướng dẫn trình tự, thủ tục khởi kiện tại tòa án trong hệ thống công đoàn.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân Tối cao xây dựng Quy chế phối hợp trong việc bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, nhất là việc thực hiện quyền khởi kiện ra Tòa án của Công đoàn đối với doanh nghiệp vi phạm Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Công đoàn, Luật An toàn vệ sinh lao động.

- Hướng dẫn các cấp Công đoàn tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Đẩy mạnh công tác bảo hộ lao động của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”⁵⁴ kết hợp với tổng kết 20 năm phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm vệ sinh an toàn lao động”; nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác An toàn vệ sinh lao động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

- Tham gia triển khai Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, đảm bảo quyền và lợi ích của cán bộ, công chức và nâng cao hiệu quả của cơ quan, đơn vị.

- Tham gia xây dựng và thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị; tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định Nghị định 04 và Nghị định 60 của Chính phủ. Nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong tình hình mới”.

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn tham gia thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trong đó tập trung cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn đầu tư ngoài ngành. Phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện tốt việc tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Chủ động phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết chế độ, chính sách cho công nhân, lao động ở những doanh nghiệp có chủ bỏ trốn.

⁵⁴ Nghị quyết số 5b/NQ-BCH ngày 08 tháng 7 năm 2005.

- Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Quỹ trợ vốn cho công nhân, lao động nghèo tự tạo việc làm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình dự án tài chính vi mô.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết 02 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về đẩy mạnh đối thoại tại cơ sở khu vực doanh nghiệp.

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ sở dạy nghề theo Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Tổ chức thực hiện Kết luận số 149/TLĐ ngày 6 tháng 10 năm 2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về đẩy mạnh thực hiện Chương trình "Mái ấm công đoàn". Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động xã hội trong việc chăm lo đến các đối tượng chính sách, người lao động có hoàn cảnh khó khăn...

2. Tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn

- Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị, lịch sử trọng đại của đất nước năm 2016, trong đó tập trung tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" (theo chỉ đạo của Trung ương).

- Xây dựng Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

- Tuyên truyền vận động ủng hộ các hoạt động hướng về ngư dân và biển đảo, xây dựng 2 khu tưởng niệm là "Khu tưởng niệm chiến sỹ Gạc Ma" tại tỉnh Khánh Hòa, "Khu tưởng niệm nghĩa sỹ Hoàng Sa" tại tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục triển khai việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Bộ Chính trị⁵⁵; tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 79 của Bộ Chính trị⁵⁶; Chỉ thị số 22 của Ban Bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp⁵⁷; đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chỉ tiêu và 4 Chương trình hành động của Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI.

- Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình "Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động" gắn với Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020". Phát động và tổ chức sâu rộng trong công nhân, viên chức, lao động phong trào học tập nhằm nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, kỹ năng nghề

⁵⁵ Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

⁵⁶ Kết luận số 79-KL/TW ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

⁵⁷ Kết luận số 96-KL/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người sử dụng lao động và người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, trong đó tập trung tuyên truyền Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động...

- Hướng dẫn, triển khai các hoạt động kỷ niệm 130 năm ngày Quốc tế Lao động (1/5/1886- 1/5/2016) gắn với hoạt động chào mừng Tháng Công nhân năm 2016.

- Thực hiện phương án sắp xếp phát triển, quản lý báo chí Công đoàn Việt Nam theo chủ trương của Trung ương và Chỉ thị số 01 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động báo chí, xuất bản của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”. Hoàn thành và đưa vào sử dụng Cổng thông tin điện tử đa phương tiện của Tổng Liên đoàn. Đẩy mạnh tuyên truyền phong trào công nhân, hoạt động công đoàn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân, lao động các khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁵⁸; Nghị quyết của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn về “Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của công nhân, lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”⁵⁹. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Cung văn hóa, Nhà văn hóa Lao động, Câu lạc bộ công nhân; nâng cao hiệu quả mô hình “Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân”.

- Triển khai thực hiện thông tin, tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, tội phạm, ma túy, mại dâm trong công nhân, viên chức, lao động theo chương trình, mục tiêu quốc gia; tiếp tục nâng cao hiệu quả tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá, xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc lá.

- Tích cực tham gia cải cách hành chính, xây dựng thể chế; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước

- Phát động phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội đất nước năm 2016 và 5 năm 2016- 2020, chào mừng Đại hội XII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XIV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016- 2020.

- Tổng kết phong trào thi đua liên kết xây dựng Nhà máy thủy điện Lai Châu năm 2015 và phát động thi đua phấn đấu hoàn thành toàn bộ công trình xây dựng Nhà máy vào tháng 12 năm 2016.

⁵⁸ Quyết định số 1780/QĐ- TTg ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

⁵⁹ Nghị quyết số 03a/NQ-TLĐ ngày 17/02/2014 của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI

- Hướng dẫn, cụ thể hóa quy chế hoạt động của tổ chức Công đoàn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế Thi đua- Khen thưởng và Luật Thi đua- Khen thưởng.

4. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

- Xây dựng trình Bộ Chính trị Đề án "Đổi mới hoạt động công đoàn sau khi Việt Nam ký kết Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương".

- Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố tiếp tục chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng ở địa phương về lãnh đạo đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp; tiếp tục khảo sát, cập nhật, nắm chắc số lượng doanh nghiệp, lao động để có kế hoạch cụ thể phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; triển khai kết luận về hoạt động công đoàn ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Triển khai, phổ biến các mô hình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam, gắn phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở với thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể.

- Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch cán bộ công đoàn của các cấp công đoàn nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị và Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

- Nghiên cứu, đánh giá và tổ chức hội nghị tổng kết về mô hình tổ chức và hoạt động của công đoàn ngành, đề xuất định hướng đổi mới mô hình tổ chức Công đoàn ngành trong tình hình mới (trong đó có việc sơ kết mô hình tổ chức và hoạt động công đoàn dệt may địa phương).

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng hoạt động công đoàn.

- Phát huy năng lực Trung tâm hội nghị và đào tạo cán bộ công đoàn tại quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Triển khai thực hiện công tác tuyển dụng, quy hoạch và chuẩn bị cán bộ cho Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, đồng thời chuẩn bị nhân sự giới thiệu cán bộ Công đoàn tham gia Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016- 2020.

- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam; kế hoạch tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII. Hướng dẫn đại hội công đoàn cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở sẽ được tổ chức vào năm 2017.

5. Công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI về công

tác nữ công. Triển khai Chỉ thị 09 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nữ công nhân, viên chức, lao động, đặc biệt là thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015 và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020.

- Phối hợp với các cơ quan hữu quan triển khai Nghị định 85/2015/NĐ-CP và xây dựng thông tư hướng dẫn một số điều trong Nghị định 85 về chính sách đối với lao động nữ như: Hướng dẫn về quy chuẩn nhà tắm, nhà vệ sinh, danh mục khám sức khỏe cho lao động nữ, đại diện lao động nữ, nhà trẻ, mẫu giáo, chính sách ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ,...

- Nghiên cứu, đề xuất các mô hình tổ chức và hoạt động có hiệu quả cao của Ban Nữ công công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Đẩy mạnh các hoạt động xã hội trong nữ công nhân, viên chức, lao động và tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình thường niên của Quỹ Bảo trợ trẻ em Công đoàn Việt Nam và Chương trình “Vì trái tim và nụ cười trẻ thơ” giai đoạn 2014 -2018.

6. Công tác đối ngoại

- Tiếp tục tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với công đoàn các nước, các tổ chức công đoàn quốc tế, tổ chức phi chính phủ và tổ chức Lao động quốc tế (ILO) theo đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đặc biệt trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

- Tổ chức tốt Hội nghị Hội đồng Chủ tịch Liên hiệp Công đoàn thế giới. Tham gia tích cực, chủ động hơn trong Hội đồng Công đoàn các nước ASEAN trong bối cảnh Cộng đồng ASEAN chính thức hình thành.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 03 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa X về “Tăng cường hoạt động đối ngoại đẩy mạnh hợp tác quốc tế của Công đoàn Việt Nam”⁶⁰.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định về quản lý hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam.

7. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra

- Thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn; chủ động phát hiện và kiểm tra kịp thời khi tổ chức, đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, chỉ thị, các quy định của công đoàn; tăng cường kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn; giải quyết và tham gia giải quyết tốt đơn, thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên và người lao động.

- Triển khai Nghị quyết 6b của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn khóa XI về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn.

⁶⁰ Nghị quyết số 03/NQ-ĐCT ngày 24 tháng 9 năm 2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn khóa X.

8. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn

- Tổ chức triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (Khoá XI) về công tác tài chính Công đoàn trong tình hình mới, tạo bước chuyển biến tích cực trong thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

- Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ thu kinh phí công đoàn, hướng dẫn đơn đốc công đoàn cơ sở thu đoàn phí công đoàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thu, chi, quản lý tài chính của công đoàn cấp trên đối với công đoàn cấp dưới, Phối hợp kiểm tra, kiến nghị xử lý đối với các doanh nghiệp vi phạm Luật Công đoàn về đóng kinh phí công đoàn.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn, tiết giảm chi hành chính, chi cho bộ máy, hướng về cơ sở, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của lao động, đoàn viên công đoàn.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp công đoàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp công đoàn.

9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tổ chức sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI và 4 Chương trình theo kế hoạch. Định hướng nội dung nghiên cứu những vấn đề chủ yếu trình Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII. Xây dựng kế hoạch Đại hội Công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII. Dự thảo Chỉ thị của Ban Bí thư về chỉ đạo Đại hội Công đoàn các cấp và Kế hoạch Đại hội công đoàn tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII.

- Tập trung thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI, 4 Chương trình của Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XI đã đề ra; tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện. Các cấp công đoàn tiến hành sơ kết giữa nhiệm kỳ kết hợp với hội nghị Ban Chấp hành công đoàn.

- Giao nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho các uỷ viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cán bộ công đoàn các cấp dành nhiều thời gian đi cơ sở; chủ động nắm bắt diễn biến tình hình công nhân, lao động, nhất là ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp có đông người lao động, kiến nghị cơ quan chức năng kịp thời giải quyết những vấn đề mới phát sinh. Tiếp tục đổi mới hơn nữa nội dung, phương thức hoạt động, công tác tuyên truyền sâu sát thực tế sản xuất và người lao động, đưa phong trào công nhân và hoạt động công đoàn nước ta phát triển mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2016.

- Quán triệt yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn trong bối cảnh hội nhập.

- Nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ cơ quan chuyên trách Công đoàn các cấp đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của công đoàn cấp trên cơ sở theo qui định của Luật Công đoàn năm 2012, Bộ luật Lao động năm 2012 và Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI.

- Thực hiện tốt chương trình phối hợp của tổ chức Công đoàn với các cơ quan chức năng đồng cấp; mỗi quan hệ phối hợp giữa Công đoàn ngành và Liên đoàn Lao động địa phương trong việc chỉ đạo công đoàn cơ sở. Chủ động tham gia với các cơ quan chức năng trong việc giải quyết những vấn đề bức xúc, cấp bách của người lao động như vấn đề nhà ở, nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội.

- Tổng hợp các ý kiến, đề xuất với Đảng, Nhà nước kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về đến cơ chế, chính sách liên quan đến quyền lợi đoàn viên, người lao động và những vấn đề nảy sinh trong hoạt động Công đoàn.

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, quy định thống kê trong cơ quan công đoàn các cấp. Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo thông qua hình thức trực tuyến.

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng
- Ban Dân vận TW (02 bản)
- Ban Tổ chức TW
- UBKT Trung ương
- Văn phòng Chính phủ
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- Các đ/c ủy viên BCH TLD
- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CD ngành TW, CD tổng công ty trực thuộc TLD
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD

Lưu:

- Văn thư, Tổng hợp

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Trần Thanh Hải